



## **BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

**Tình hình tài chính**

**Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**

**Kế hoạch phát triển trong tương lai**

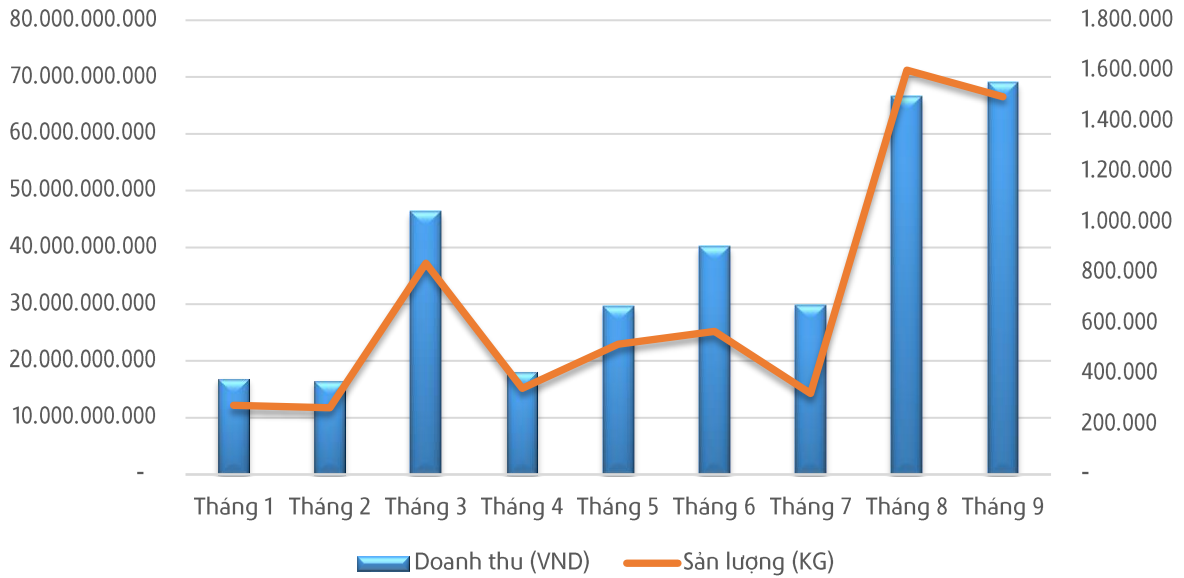
**Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội**

## Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Chi tiêu	Thực hiện 2015 (9 tháng)	Thực hiện 2016 (9 tháng)	% tăng/giảm
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	382.528	536.871	140%
2. Giá vốn hàng bán	349.232	482.432	138%
3. Lợi nhuận gộp bán hàng & cung cấp dịch vụ	33.296	54.439	164%
4. Doanh thu hoạt động tài chính	1.780	2.290	129%
5. Chi phí tài chính	11.248	16.203	144%
6. Chi phí bán hàng	6.662	8.131	122%
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.672	8.644	100%
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	8.494	23.751	280%
9. Lợi nhuận khác	3.707	112	3%
10. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	12.200	23.864	196%
11. Thuế TNDN	2.684	4.509	168%
12. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	9.516	19.355	203%



## Doanh thu và sản lượng nội địa

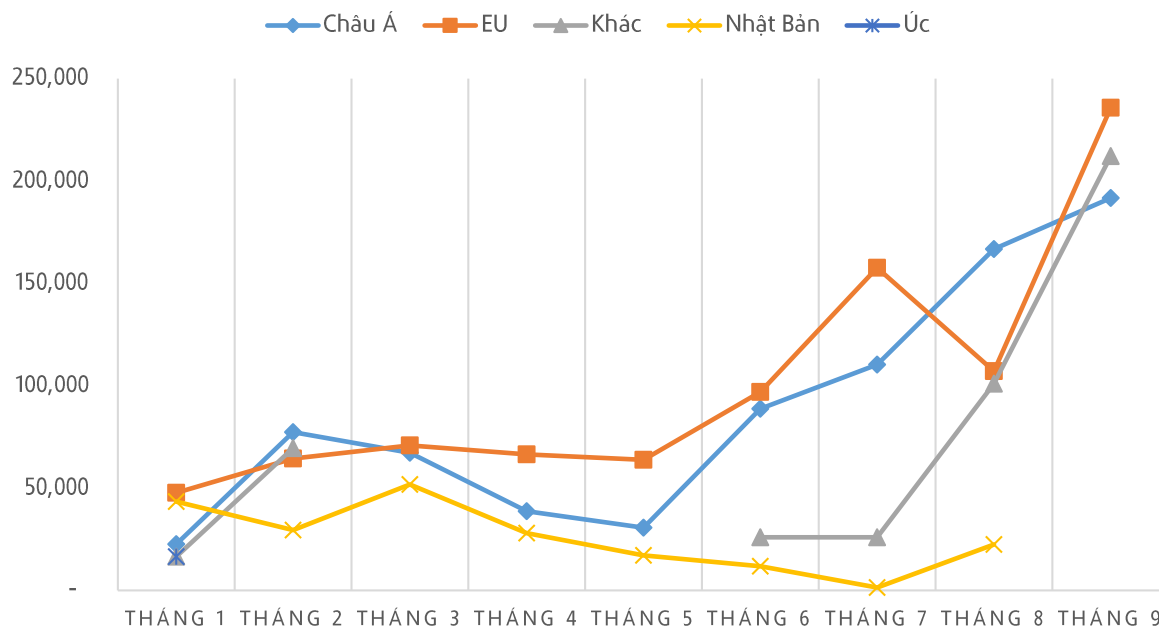


Doanh thu và sản lượng qua từng tháng biến đổi khá cùng chiều và cùng biến động không ổn định. Trong tháng 8, nhờ thời tiết thuận lợi nên việc nuôi trồng được thuận lợi hơn nhiều. Khắc phục hậu quả của đợt hạn mặn vừa qua, từ đó sản lượng và doanh thu tăng đột biến vào 2 tháng cuối kỳ, đặc biệt với mức sản lượng cao nhất ở tháng 8 đạt 1,6 triệu kg (chiếm 25,75% tổng sản lượng tiêu thụ nội địa 09 tháng đầu năm 2016) và doanh thu là 66,57 tỷ đồng (chiếm tỷ trọng 20,01% trong cơ cấu doanh thu 09 tháng đầu năm 2016). Đứng ở vị trí thứ hai là tháng 9 đạt mức sản lượng 1,5 triệu kg (chiếm 24,07%), doanh thu 69 tỷ đồng (chiếm tỷ trọng 20,74%). Do đầu năm là thời điểm bắt đầu thả nuôi con giống, nên hai tháng đầu năm sản lượng thường không nhiều, đặc biệt vào tháng hai lần lượt với 16,5 tỷ đồng doanh thu và sản lượng 0,26 triệu kg là tháng được đánh giá là tiêu thụ thấp nhất trong năm.

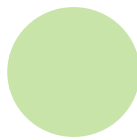
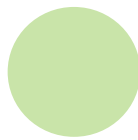
Từ tháng 05 đến tháng 07, hạn mặn kéo dài do ảnh hưởng từ El nino nên việc nuôi trồng của nông dân chỉ ở mức cầm chừng, Công ty cũng khó khăn trong việc tìm nguồn cung, chủ yếu là đến từ các hợp đồng bao tiêu đã ký với người nông dân để đảm bảo nguồn cung cho sản xuất.



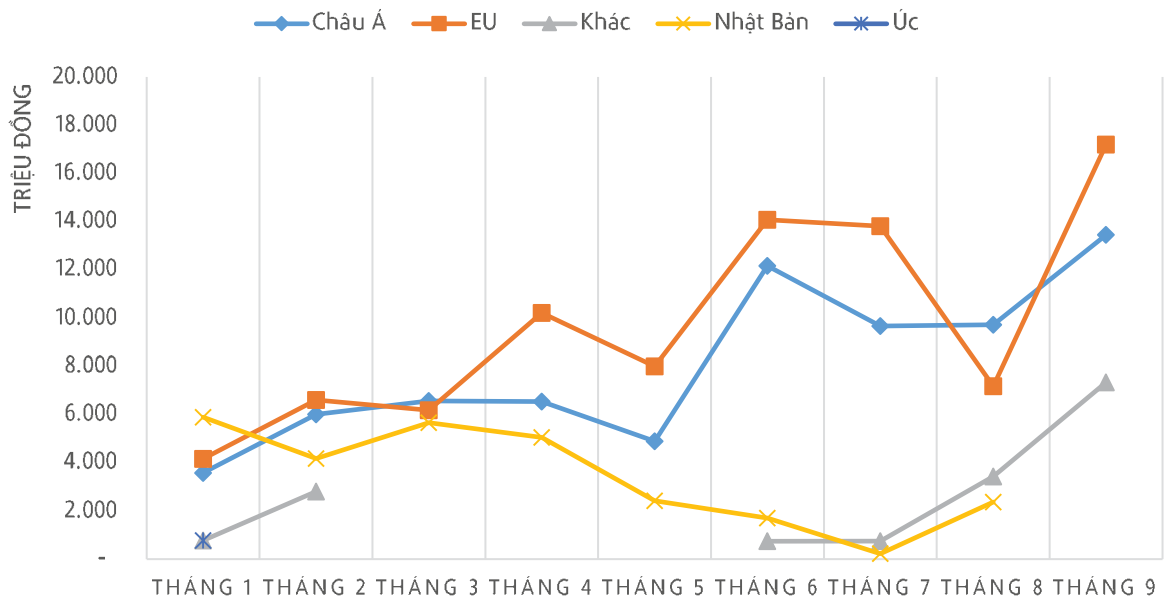
## SẢN LƯỢNG XUẤT KHẨU



Doanh thu và sản lượng xuất khẩu có xu hướng tương quan đồng biến và việc tăng giảm phụ thuộc vào nhiều yếu tố qua các tháng như: nhu cầu của các thị trường, mùa vụ, thời tiết, nguồn cung, ... đã quyết định đến sản lượng sản xuất và doanh thu của Công ty. Cụ thể, thị trường nhập khẩu chính của Công ty là EU với mức sản lượng và doanh thu cao nhất hầu hết các tháng trong năm, tuy nhiên vào tháng 5 và tháng 8 đã giảm mạnh nhưng đã bật tăng lại ngay tháng sau đó. Tính đến 9 tháng đầu năm nay, doanh thu từ thị trường EU đạt 87,41 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 16,28% cơ cấu doanh thu. EU vẫn hứa hẹn là một thị trường nhập khẩu thủy sản lớn của Việt Nam nói chung và CTCP Nông nghiệp Hùng Hậu nói riêng, hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh kinh tế Á-Âu chính thức có hiệu lực sẽ mang nhiều lợi thế cho ngành thủy sản nước ta, trong đó có nhóm hàng thủy sản chế biến, mức thuế suất nhập khẩu từ Việt Nam sẽ giảm từ 10% xuống còn 0% giúp cho mặt hàng này tăng tính cạnh tranh hơn. Đứng thứ hai là thị trường châu Á (trừ Nhật) với mức doanh thu 72,58 tỷ đồng chiếm 13,52%, tuy thị trường Nhật xếp thứ 3 nhưng không thể không kể đến vì đây là một thị trường nhập khẩu thủy sản lớn của Công ty đem về doanh thu 27,49 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 5,12%. Doanh thu tại các thị trường khác trong 9 tháng vừa qua cũng có sự đột biến và góp phần tăng trưởng đáng kể, Công ty vẫn cố gắng tiếp cận thị trường Úc để mở rộng xuất khẩu hơn trong các năm tới.



## DOANH THU XUẤT KHẨU



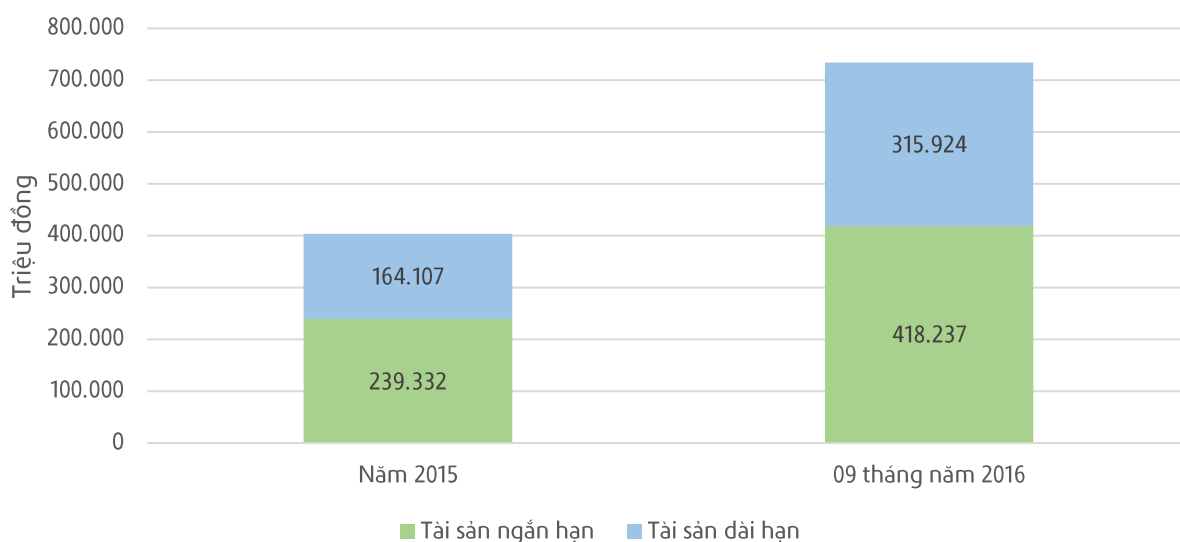
## Tình hình tài chính

### Tình hình tài sản

Đơn vị tính: Triệu đồng

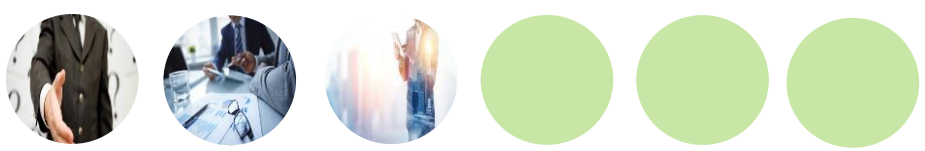
Chi tiêu	31/12/2015	30/09/2016	Tỷ trọng năm 2015	Tỷ trọng năm 2016	%09 tháng 2016/2015
Tài sản ngắn hạn	239.332	418.237	59,32%	56,97%	174,75%
Tài sản dài hạn	164.107	315.924	40,68%	43,03%	192,51%
<b>Tổng tài sản</b>	<b>403.439</b>	<b>734.161</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>	<b>181,98%</b>

### Tình hình tài sản



#### Tài sản ngắn hạn

Tài sản ngắn hạn chủ yếu đến từ các khoản: Phải thu khách hàng đạt 146,70 tỷ đồng, tuy nhiên hơn 80% khoản phải thu này bị chiếm dụng bởi khách hàng nội địa, một phần do chính sách bán hàng khuyến khích của Công ty để duy trì các mối quan hệ với các đối tác, một mặt các đối tác trong nước không bị ngăn cách địa lý nên việc liên hệ và công tác kiểm tra thu hồi nợ cũng dễ dàng kiểm soát hơn. Đóng góp trong tài sản ngắn hạn còn bởi hàng tồn kho đạt 204,94 tỷ đồng. Hàng tồn kho tăng chủ yếu là thành phẩm còn lại mà Công ty sản xuất để bán ra theo cầu tăng vào cuối năm 2016. Vòng quay hàng tồn kho tính cho 09 tháng năm 2016 là 3,33 vòng tương đương khoản 109 ngày, phù hợp với các phương cách bảo quản kèm theo chiến lược kiểm soát hàng tồn kho của Công ty, đảm bảo đủ nguồn cung ra thị trường với chất lượng sản phẩm đúng yêu cầu.



## Tài sản dài hạn

Chi tiết tài sản dài hạn như sau:

*Đơn vị tính: đồng*

Tài sản cố định hữu hình	Nguyên giá	Khấu hao	Giá trị còn lại
Nhà cửa, vật kiến trúc	121.450.565.405	11.691.208.955	109.759.356.450
Máy móc thiết bị	72.160.227.314	20.198.088.749	51.962.138.565
Phương tiện vận tải truyền dẫn	7.192.708.803	3.899.795.807	3.292.912.996
Thiết bị, dụng cụ quản lý	2.179.699.872	1.550.999.985	628.699.887
<b>Cộng</b>	<b>202.983.201.394</b>	<b>37.340.093.496</b>	<b>165.643.107.898</b>
Tài sản cố định thuê tài chính	Nguyên giá	Khấu hao	Giá trị còn lại
Máy móc thiết bị	25.690.348.566	2.661.342.993	23.029.005.573
Phương tiện vận tải truyền dẫn	4.672.327.942	530.503.894	4.141.824.048
<b>Cộng</b>	<b>30.362.676.508</b>	<b>3.191.846.887</b>	<b>27.170.829.621</b>
Tài sản cố định vô hình	Nguyên giá	Khấu hao	Giá trị còn lại
Quyền sử dụng đất	56.987.811.974	1.864.316.186	55.123.495.788
Phần mềm vi tính	283.100.000	118.082.733	165.017.267
<b>Cộng</b>	<b>57.270.911.974</b>	<b>1.982.398.919</b>	<b>55.288.513.055</b>



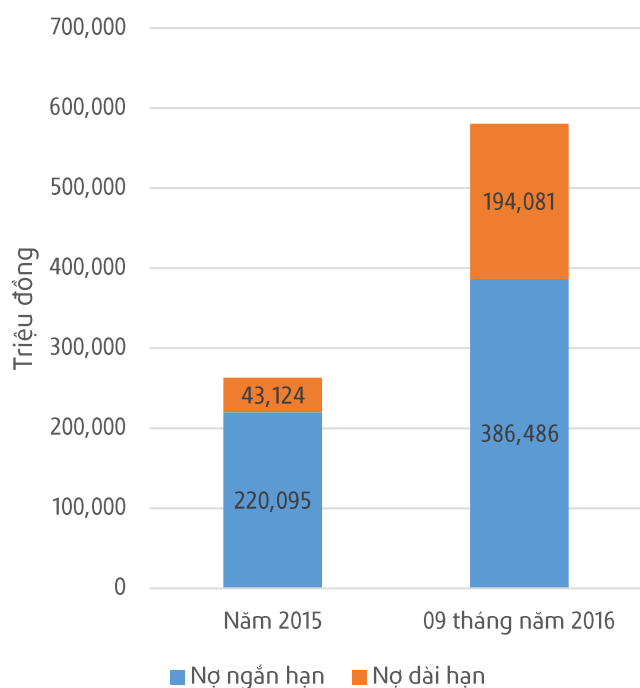


## Tình hình nợ phải trả

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chi tiêu	31/12/2015	30/09/2016	Tỷ trọng năm 2015	Tỷ trọng năm 2016	%09 tháng 2016/2015
Nợ ngắn hạn	220.095	386.486	83,62%	66,57%	175,60%
Nợ dài hạn	43.124	194.081	16,38%	33,43%	450,06%
<b>Tổng nợ phải trả</b>	<b>263.218</b>	<b>580.567</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>	<b>220,56%</b>

## Tình hình nợ phải trả



Tổng nợ phải trả kỳ này là 580,58 tỷ đồng.

Nợ ngắn hạn chiếm tỷ trọng lớn bởi đặc thù về nhu cầu vốn lưu động của các doanh nghiệp thủy sản. Nợ ngắn hạn tại thời điểm 30/09/2016 đạt 386,49 tỷ đồng phần lớn từ khoản phải trả người bán hơn 90 tỷ đồng và phần vay nợ ngân hàng có kỳ hạn từ 03 tháng đến dưới 06 tháng và các khoản nợ dài hạn đến hạn trả.

Nợ dài hạn bao gồm phần vay dài hạn ngân hàng và Công ty Cho thuê tài chính để đầu tư máy móc, thiết bị nhà xưởng.







## Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

### Công tác sản xuất

- Công ty tiếp tục duy trì và không ngừng nâng cao hiệu quả của hệ thống quản lý chất lượng ISO, BRC, HALA, HACCP để cung cấp sản phẩm đạt chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm, đảm bảo sức khỏe người tiêu dùng và đáp ứng nhu cầu của thị trường.
- Chất lượng sản phẩm là tiêu chí hàng đầu mà công ty đặc biệt quan tâm. Vì thế, các sản phẩm đều được kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ từ nguyên liệu đầu vào đến thành phẩm cuối cùng trước khi đưa ra thị trường; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát và nhắc nhở người lao động thực hiện đúng những quy định trong sản xuất.
- Triển khai sử dụng máy chẻ tôm, máy quay sợi khoai tây vào dây chuyền sản xuất đã góp phần tiết giảm 1 lượng công nhân cũng như rút ngắn thời gian sản xuất, tiết kiệm chi phí.
- Hoạt động sản xuất trong phân xưởng ổn định, máy móc thiết bị được bảo trì bảo dưỡng tốt nên không có tình trạng hư hỏng khi đang sản xuất.
- Cải tạo mở rộng khu sản xuất hàng tẩm bột, lắp bổ sung hầm đông nhằm tăng công suất sản xuất.
- Triển khai vận hành, quản lý sản xuất ở các nhà máy Số 3 và Số 5, phối hợp luân chuyển nguyên liệu nhằm đáp ứng tối đa sản lượng cho các đơn hàng.
- Tăng cường gia công ở nhà máy Số 9 đối với các mặt hàng đơn giản, nhằm giảm áp lực sản xuất của nhà máy.
- Tăng cường công tác đào tạo nề nếp, huấn luyện các quy trình sản xuất để công nhân mới hiểu biết, nắm bắt, ý thức, kỷ luật về vệ sinh công nghiệp trong dây chuyền chế biến của nhà máy.
- Lập báo cáo hồ sơ, biểu mẫu, kiểm nghiệm theo yêu cầu của từng khách hàng theo thị trường Xuất khẩu và Nội địa.
- Kiểm tra, kiến nghị cải tiến quy cách, nhãn mark bao bì cho phù hợp với điều kiện bảo quản sản phẩm.



### Công tác kinh doanh

- Tiếp tục xây dựng, duy trì hệ thống quảng bá thương hiệu và tiếp cận thị trường trên thế giới thông qua các website.
- Đội ngũ Sales được phân bổ chỉ tiêu, chăm sóc khách hàng chu đáo, luôn đáp ứng nhanh nhu cầu khách hàng. Áp dụng phần mềm CRM quản lý khách hàng, cập nhật thông tin các giao dịch thường xuyên với khách hàng. Xây dựng lại các chính sách bán hàng; định biên nhân sự, chế độ lương thưởng cho sales nhằm kích thích bán hàng.
- Việc xúc tiến bán hàng: triển khai chương trình PUM (dự án hỗ trợ tập huấn phát triển bán hàng của Hà Lan); tham dự hội chợ quốc tế Boston, EU, Singapore, Hàn Quốc, Nhật Bản.
- Thường xuyên khảo sát, tìm hiểu thị trường, tích cực khai thác thêm khách hàng và thị trường mới. Trong 9 tháng đầu năm 2016 có thêm 28 khách hàng mới, trong đó 9 khách hàng GTGT và 19 khách hàng cá tra. Mở thêm 3 thị trường mới Thụy Sĩ, Thổ Nhĩ Kỳ, Đào Cyp.
- Kết hợp đơn vị Công ty phân phối Hùng Hậu mở rộng thị trường nội địa, phát triển mạng lưới rộng trên toàn quốc, trong đó có chuỗi siêu thị và hệ thống đại lý vùng miền.
- Phát triển, đẩy mạnh thêm hàng nguyên liệu nhập khẩu, đối với tôm, nhằm tìm nguồn cung cấp với giá cạnh tranh tốt hơn trong nước.





## Công tác Tài chính kế toán

- Công ty đang trong giai đoạn mở rộng quy mô, đầu tư, xây dựng do đó nhu cầu tài chính tăng cao. Tuy nhiên, Phòng Tài chính Kế toán đã làm tốt nhiệm vụ quản lý vốn chặt chẽ, lập kế hoạch dòng tiền, chủ động sắp xếp các nguồn tài chính đáp ứng đầy đủ kịp thời việc thu chi đảm bảo cho các hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh.
- Kiểm soát tốt công nợ phải thu của khách hàng, không phát sinh nợ quá hạn, nợ khó đòi. Đảm bảo tối đa việc chi lương và các chế độ phụ cấp cho CB.CNV đúng hạn.
- Quản lý tốt hàng tồn kho làm nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản, nguồn vốn của Công ty.
- Hoàn thành tốt việc thanh tra thuế từ năm 2009 đến năm 2014.
- Hoàn thành báo cáo tài chính quý đúng hạn, thực hiện và tuân thủ các quy định, chế độ, chính sách của Nhà nước.
- Đảm bảo tiến trình thanh khoản hợp đồng nhập khẩu đúng thời hạn theo quy định của Tổng Cục Hải Quan.
- Phối hợp cùng kiểm toán viên – Công ty kiểm toán AASCN thực hiện công tác kiểm kê tài sản, vật tư, bao bì, nguyên liệu, thành phẩm và tiền quỹ của Công ty định kỳ theo quy định.





# Kế hoạch phát triển trong tương lai

## Về các chỉ tiêu SXKD

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2017
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.149.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	51.000
3	Cổ tức	%/năm	17%

## Một số công tác chủ yếu và các giải pháp thực hiện

### Công tác tổ chức, điều hành:

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp từ thái độ làm việc đến giao tiếp, ứng xử và chấp hành các quy chế, chính sách, nội quy công ty.
- Triển khai lập mục tiêu cụ thể (KPIs) của từng phòng ban/ bộ phận, đánh giá sự phối hợp mức độ hoàn thành, theo dõi tiến độ thực hiện công việc được giao theo deadline hoàn thành.
- Xây dựng quy trình hoạt động, quy chế quản lý thống nhất trong toàn công ty, giữa Công ty với các đơn vị trực thuộc, các công ty con, công ty liên kết. Triển khai đưa vào vận hành các phần mềm quản lý, quản trị hỗ trợ cho các quy trình hoạt động của Công ty.
- Tuyển dụng, kiện toàn bộ máy nhân sự theo sơ đồ tổ chức và lưu đồ hoạt động của công ty phù hợp định hướng phát triển theo từng thời điểm. Xây dựng đội ngũ kế thừa đảm bảo luôn có nhân sự sẵn sàng bổ nhiệm vào các vị trí lãnh đạo của Công ty và các Công ty con.
- Tăng cường công tác cập nhật các cơ chế, chính sách tác động đến quá trình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đặc biệt là các chế độ chính sách mới ban hành và sửa đổi bổ sung cho phù hợp.

### Công tác sản xuất:

- Nhà máy đảm bảo đáp ứng 95% năng lực sản xuất với các đơn hàng.
- Đầu tư máy móc, thiết bị chuyên dụng nhằm thay thế lượng lao động, tăng năng suất sản xuất, tiết kiệm định mức, tiết kiệm chi phí.



- Xây dựng đơn giá lương sản xuất phù hợp nhằm tạo động lực làm việc cho đội ngũ công nhân.
- Tiếp tục phát động phong trào thực hành tiết kiệm và hợp lý quy trình sản xuất để giảm tỷ lệ vật tư tiêu hao, giảm tỷ lệ phế phẩm và giảm giá thành.
- Phối hợp phòng Chuỗi cung ứng nhập nguyên vật liệu, bao bì, hóa chất... phù hợp với tiến độ sản xuất.
- Tập trung kiểm soát chặt chẽ định mức sản xuất, kiểm tra giám sát tốt 100% vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm, không để xảy ra hàng kém chất lượng.
- Xây dựng chương trình đào tạo phẩm cách, kỹ cương đội ngũ công nhân sản xuất tạo cho họ có tác phong công nghiệp, nâng cao hiệu quả lao động.
- Thành lập ban cải tiến, nâng cao năng suất sản xuất, năng suất lao động, chủ động linh hoạt trong sản xuất nhằm đáp ứng nhanh nhu cầu thị trường.

#### **Công tác tài chính – kế toán:**

- Triển khai kiểm soát chi phí thông qua việc xây dựng kế hoạch chi phí cụ thể của từng bộ phận, phòng ban. Hàng tháng thống kê so sánh đánh giá hiệu quả các hoạt động của từng bộ phận, phòng ban.
- Lập kế hoạch dòng tiền, tập trung nguồn tài chính đáp ứng đầy đủ kịp thời việc thu chi 100% đảm bảo cho các hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tăng cường công tác giám sát, quản trị tài chính. Quản lý tốt công nợ, hàng tồn kho. Quản lý chặt chẽ và nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản, nguồn vốn của công ty.
- Thực hành tiết kiệm trong chi phí, cân đối các khoản phí giao dịch ngân hàng, phí chứng từ, lãi vay...nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh.
- Thống kê, đánh giá thường xuyên thực trạng tình hình tài chính ảnh hưởng đến các hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm tham mưu cho Ban lãnh đạo quyết định các chiến lược, phương án kinh doanh nhanh chóng, hợp lý.
- Lập báo cáo tài chính định kỳ quý năm kịp thời, công khai minh bạch nhằm giúp các nhà đầu tư nắm bắt được các thông tin chính xác, đồng thời đảm bảo thực hiện đúng theo quy định hoạt động công ty đại chúng.



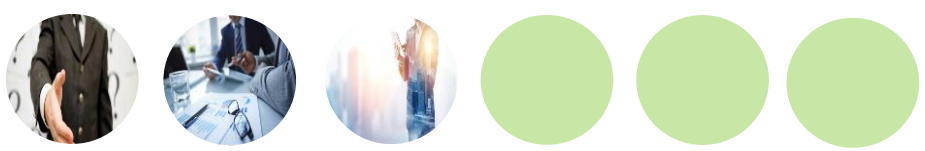
## Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

### Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

STT	Diễn giải	Nơi cung cấp	Tiêu thụ	Tiêu thụ gián tiếp
1	Điện năng tiêu thụ 9 tháng	Điện lực Củ Chi	4.791.450 KW	252.181 KW
2	Nguồn cấp nước và lưu lượng nước sử dụng 9 tháng	Khu công nghiệp Tân Phú Trung	31.289 m <sup>3</sup>	6.257 m <sup>3</sup>
3	Lưu lượng nước thải	Khu công nghiệp tiếp nhận	25.031 m <sup>3</sup>	-
4	Về tiêu chuẩn hệ thống xử lý nước thải	-	Xử lý nước đầu ra đạt loại B	-
5	Báo cáo giám sát môi trường	-	6 tháng/lần	-
6	Báo cáo giám sát môi trường làm việc	-	1 năm/lần	-



Các chỉ tiêu về sử dụng năng lượng nằm trong tầm kiểm soát của Công ty, với công tác đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao ý thức chủ động thực hành tiết kiệm năng lượng trong toàn Công ty - Các chương trình tập huấn, hội thảo đã cung cấp những kiến thức về nguyên lý hoạt động, công nghệ vận hành, giải pháp kỹ thuật sử dụng tiết kiệm năng lượng trong hệ thống máy móc, dây chuyền sản xuất. Định kỳ 06 tháng kiểm tra, báo cáo giám sát môi trường, từ đó có kế hoạch cân bằng lượng xả thải, các biện pháp giữ gìn môi trường xung quanh.



## Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

ĐỐI TƯỢNG	KHÓA HỌC	SỐ LƯỢNG	THỜI GIAN (h/người/ khóa học)
CÔNG NHÂN	Đào tạo VSCN quý 1, 2, 3	321	2h
	Đào tạo thi nâng bậc + VSCN quý 04.2015	93	2h
CÔNG NHÂN + KHỐI SẢN XUẤT	Thi ATP	490 người	1 ngày
QA/QC	Đào tạo HACCP	4 nhân viên	4 ngày
QA	Đào tạo tiêu chuẩn HALAL	2 nhân viên	1 ngày
P. HCNS + P. QLCL	Đào tạo tiêu chuẩn BSCI	3 nhân viên	2 ngày
P. HCNS	Đào tạo sơ cấp cứu cho công nhân	20	3h
P. HCNS; P.TCKT; BP. CTXNK	Và các khóa đào tạo cập nhật kiến thức về Luật Thuế, Xuất nhập khẩu, BHXH...	6	1 ngày

Công ty luôn chú trọng đến việc đào tạo con người, cập nhật kiến thức chuyên môn cho nhân viên; khảo sát chất lượng nhân viên định kỳ nhằm thúc đẩy sự tìm tòi, học hỏi và không ngừng phấn đấu nâng cao tay nghề, góp phần nâng cao năng suất sản xuất của Công ty. Ngoài chuyên môn, Công ty còn tổ chức những khóa học cập nhật kiến thức về Luật, thuế, kiến thức xã hội,... trang bị cho nhân viên đầy đủ, toàn diện theo những tiêu chuẩn đặt ra.

## Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Thường xuyên tổ chức các hoạt động thiện nguyện như chương trình chăm lo Tết cho người nghèo và hỗ trợ xóa đói giảm nghèo tại địa phương nơi Công ty đặt trụ sở, vận động quyền góp toàn Công ty ủng hộ đồng bào miền Trung bị lũ lụt. Ngoài ra, Công ty cũng phối hợp với các đơn vị khác tham gia các hoạt động thiện nguyện như tổ chức vui trung thu cho trẻ em tại các xã Tân Phú Trung & Lớp học tình thương tại Đình Phú Định- Quận 6.